

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GIỒNG TRÔM
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2020/HS-ST
Ngày: 29/6/2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIỒNG TRÔM, TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Kim Trường Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Thành Đông.

2. Ông Đỗ Thanh Tuyền.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Ngọc Ánh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa: Ông Phạm Hữu Thành – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 20/2020/TLST-HS ngày 04 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2020/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Minh T (Tên gọi khác: Không), sinh ngày 20/8/1985, tại tỉnh Bến Tre; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Ấp H, xã H, huyện G, tỉnh Bến Tre; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): Lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T1, sinh năm 1947 (chết) và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1947 (chết); có vợ Lại Hoàng Bích N, sinh năm 1984 và con Nguyễn Trí T2, sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 28/11/2019, đến ngày 01/12/2019 chuyển tạm giam cho đến nay (có mặt).

- Người làm chứng:

1. Ông Nguyễn Văn T3, sinh năm 1971; Nơi cư trú: Ấp H, xã H, huyện G, tỉnh Bến Tre (vắng mặt).

2. Ông Nguyễn Hữu H1, sinh năm 1977; Nơi cư trú: Ấp H, xã H, huyện G, tỉnh Bến Tre (vắng mặt).

3. Ông Hồ Minh T4, sinh năm 1993; Nơi cư trú: Ấp B, xã B, huyện G, tỉnh Bến Tre (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Minh T là đối tượng nghiện ma túy. Để có ma túy sử dụng, T thường xuyên lên thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre và đến xã An Ngãi Trung, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre mua ma túy của đối tượng không rõ lai lịch đem về sử dụng và bán lại để kiếm lời. Từ tháng 07 năm 2019 đến ngày 28/11/2019, Nguyễn Minh T đã 04 lần bán trái phép chất ma túy cho Hồ Minh T4, sinh năm 1993, Đăng ký thường trú tại: Ấp B, xã B, huyện G, tỉnh Bến Tre; cụ thể như sau:

Vào tháng 07/2019, T4 sử dụng điện thoại có số thuê bao 0379.976.360 gọi vào điện thoại có số thuê bao 0376.060.073 của Nguyễn Minh T để hỏi mua 01 tép ma túy với giá 200.000 (hai trăm nghìn) đồng; T đồng ý bán cho T4 và hẹn T4 đến gần cầu lộ Trũng Sinh thuộc Ấp B, xã B, huyện G, tỉnh Bến Tre để giao ma túy. Sau đó, T điều khiển xe mô tô Attila biển kiểm soát 71B1-818.13 đến giao 01 tép ma túy cho Tiên, T4 trả cho T số tiền là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng. Với hành vi, thủ đoạn, cách thức, địa điểm như lần thứ nhất, T còn bán cho T4 03 lần, mỗi lần 01 tép ma túy với giá 200.000 (hai trăm nghìn) đồng vào tháng 08/2019, ngày 01/9/2019 và ngày 02/9/2019.

Đến 14 giờ 10 phút ngày 28/11/2019, Nguyễn Minh T sau khi mua ma túy từ thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre rồi điều khiển xe máy biển kiểm soát 54HA-0018 về đến đoạn đường trước Tiệm tạp hóa Dương Vũ thuộc Ấp H, xã H, huyện G, tỉnh Bến Tre thì bị Công an huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre kiểm tra phát hiện và tạm giữ:

- 01 (một) gói nylon được hàn kín ba đầu, một đầu có rãnh khếp có sọc màu xanh, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng (nghĩ là ma túy); được niêm phong trong phong bì ký hiệu M1; Tiên Việt Nam là 360.000 (ba trăm sáu mươi nghìn) đồng, gồm các mệnh giá: 03 tờ 100.000 đồng, 02 tờ 20.000 đồng, 02 tờ 10.000 đồng trong túi áo sơ mi tay dài bên ngực phải T đang mặc.

- 02 (hai) túi nylon màu trắng được hàn kín bốn góc, bên trong có chứa tinh thể màu trắng (nghĩ là ma túy); 07 (bảy) đoạn ống nhựa màu trắng đục, được hàn kín hai đầu, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng (nghĩ là ma túy); 01 (một) đoạn ống nhựa màu trắng, sọc xanh được hàn kín hai đầu, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng (nghĩ là ma túy); 01 (một) đoạn ống nhựa màu trắng, sọc tím được hàn kín hai đầu, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng (nghĩ là ma túy) trong túi áo sơ mi tay dài bên ngực trái T đang mặc. Tất cả được niêm phong trong phong bì ký hiệu M2.

- 01 (một) điện thoại di động vỏ màu đỏ - đen có ghi chữ VIETTEL, loại bàn phím; bên trong có 01 sim, số IMEI1: 359430069438022 và số IMEI2: 359430069438030 của bị cáo dùng vào việc phạm tội; 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng đã bị nứt, loại Gretel, bên trong không có sim, số IMEI: 357345062656812; được niêm phong trong phong bì ký hiệu M3.

- 01 (một) xe máy biển số 54HA-0018 màu đỏ-đen; 01 (một) bình gas có chữ LIGHTER GAS; 01 (một) cái kéo bằng kim loại màu trắng; 01 (một) túi nylon được hàn kín hai đầu, còn lại hai đầu để hở; 01 (một) miếng nylon có rãnh khếp có sọc màu xanh; 02 (hai) đoạn ống nhựa màu trắng, sọc xanh được cắt nhọn một đầu.

- 01 (một) áo sơ mi tay dài màu trắng, sọc xuôi xanh – vàng, có hai túi áo ở hai bên ngực, phía lưng phía trong cổ áo có chữ HIMZU FARM.

Qua khám xét nơi ở của Nguyễn Minh T thu giữ:

- 04 (bốn) ống hút nhựa màu trắng, sọc xanh trắng, 02 (hai) ống nhựa trắng sọc cam trắng dài 15,5cm đã vát nhọn một đầu; 02 kéo kim loại màu trắng; 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng sọc cam trắng dài 15,5cm đã được vát nhọn một đầu được phát hiện và thu giữ ở trong kệ úp ly được đặt trên bàn giữa nhà trước.

- 01 (một) kéo bằng kim loại màu trắng bị gãy, một đầu nhọn; được phát hiện và thu giữ ở trên bàn thờ đặt ở giữa nhà.

- Trong ngăn nhà thứ hai (nhà có 04 ngăn), phát hiện và thu giữ: 01 (một) túi vải có dây rút màu đen được treo bên trong góc đầu giường ngủ, bên trong túi rút có 01 bình thủy tinh phía trên gắn 01 nỏ và 01 ống hút nhựa màu vàng; trên kệ bên trái giường ngủ được phát hiện và thu giữ 01 túi ny lon màu xanh bên trong có 02 túi ny lon màu trắng được hàn kín 03 đầu, 01 đầu có rãnh khếp màu đỏ; 02 túi ny lon màu trắng được hàn kín 03 đầu, đầu còn lại có rãnh khếp màu xanh; 01 đoạn ống hút nhựa được vát nhọn 01 đầu có sọc tím trắng; 01 đoạn ống hút nhựa màu tím trắng được hàn kín 01 đầu.

- Trong ngăn nhà thứ ba (phòng ngủ Nguyễn Minh T) phát hiện và thu giữ: 03 (ba) kéo kim loại màu trắng; 01 (một) bình gas hiệu BLUESKEY và bình gas hiệu PEACE WOLD phía trên có đầu khè lửa được để trên ghế nhựa xanh cạnh giường ngủ.

Tại Bản kết luận giám định số: 145/2019/GĐMT ngày 30/11/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bến Tre kết luận: Tinh thể màu trắng đựng trong 01 (một) gói nylon được niêm phong trong phong bì ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,7755 gam; Tinh thể màu trắng đựng trong 02 (gói) nylon và 09 (chín) đoạn ống nhựa được niêm phong trong phong bì ký hiệu M2 là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 1,4166 gam. Tổng trọng lượng ma túy là 2,1921 gam.

Trong quá trình điều tra, Nguyễn Minh T ban đầu khai nhận số ma túy trên T mua về để tàng trữ sử dụng; nhưng khi đối chất, Nguyễn Minh T khai bốn lần bán trái phép chất ma túy cho Hồ Minh T4. Đồng thời, T khai nhận ma túy tàng trữ và bị phát hiện ngày 28/11/2019, T mua về tàng trữ để sử dụng và bán lại cho người khác. Lời khai nhận tội của T phù hợp với lời khai của người làm chứng, kết quả giám định, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Cơ quan điều tra đã xử lý giao trả 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng đã bị nứt, loại Gretel, bên trong không có sim, số IMEI: 357345062656812 và số tiền 360.000 (ba trăm sáu mươi nghìn) đồng cho Nguyễn Minh T do không liên quan đến việc phạm tội; đồng thời T tác động gia

định giao nộp 800.000 (tám trăm nghìn) đồng tiền thu lợi bất chính từ việc bán trái phép chất ma túy, T có người thân trong gia đình có công với đất nước.

Bản cáo trạng số: 21/CT-VKSGT ngày 03/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre truy tố bị cáo Nguyễn Minh T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:

Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố về tội danh, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; xử phạt bị cáo Nguyễn Minh T từ 07 năm đến 08 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 (một) điện thoại di động vỏ màu đỏ - đen có ghi chữ VIETTEL, loại bàn phím; bên trong có 01 sim, số IMEI1: 359430069438022 và số IMEI2: 359430069438030; 01 (một) xe máy biển số 54HA-0018 màu đỏ - đen là công cụ, phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội và 800.000 (tám trăm nghìn) đồng bị cáo có được do bán trái phép chất ma túy.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong số: 145/2019/GĐMT ngày 30/11/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bến Tre có chữ ký tên Phan Trung T5, Nguyễn Ngọc M, Trần Văn R và hình dấu tròn màu đỏ; 01 (một) áo sơ mi tay dài màu trắng, sọc xanh – vàng, có hai túi áo ở hai bên ngực, phía lưng phía trong cổ áo có chữ HIMZU FARM; 03 (ba) bình gas; 07 (bảy) cái kéo bằng kim loại màu trắng; 01 (một) túi nylon được hàn kín hai đầu, còn lại hai đầu để hở; 02 (hai) túi ny lon màu trắng được hàn kín 03 đầu, 01 đầu có rãnh khếp màu đỏ; 02 túi ny lon màu trắng được hàn kín 03 đầu, đầu còn lại có rãnh khếp màu xanh; 01 (một) miếng nylon có rãnh khếp có sọc màu xanh; 02 (hai) đoạn ống nhựa màu trắng, sọc xanh được cắt nhọn một đầu; 04 (bốn) ống hút nhựa màu trắng, sọc xanh trắng; 02 (hai) ống nhựa trắng sọc cam trắng; 01 (một) đoạn ống hút nhựa được vạt nhọn 01 đầu có sọc tím trắng; 01 đoạn ống hút nhựa màu tím trắng được hàn kín 01 đầu; 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu trắng sọc cam trắng dài 15,5cm đã được vạt nhọn một đầu; 01 (một) bình thủy tinh phía trên gắn 01 nỏ và 01 ống hút nhựa màu vàng.

Về trách nhiệm dân sự: Không.

Bị cáo không tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo Nguyễn Minh T xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Từ tháng 07/2019 đến ngày 28/11/2019 bị bắt quả tang Nguyễn Minh T nhiều lần mua ma túy của đối tượng tại thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre và xã An Ngãi Trung, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre (không rõ họ tên, địa chỉ) để bán lại cho Hồ Minh T4 bốn lần. Tổng số tiền Nguyễn Minh T thu lợi bất chính từ việc phạm tội (mua bán trái phép chất ma túy) là 800.000 (*tám trăm nghìn*) đồng; số ma túy bị phát hiện và thu giữ ngày 28/11/2019, mặc dù bị cáo chưa sử dụng nhưng bị cáo khai nhận dùng vào mục đích vừa sử dụng, vừa bán lại cho những người nghiện. Lời khai của bị cáo là phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung bị can, kết luận giám định và phù hợp với lời khai của người làm chứng. Như vậy, có đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Minh T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre truy tố bị cáo với tội danh, điều khoản nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật. Lời luận tội của Đại diện Viện kiểm sát là có đủ cơ sở nên được chấp nhận.

Bị cáo là người đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự về mọi tội phạm, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về ma túy. Bị cáo đã vi phạm vào điều cấm quy định tại khoản 2 Điều 3 của Luật phòng, chống ma túy. Tệ nạn ma túy là hiểm họa lớn cho toàn xã hội gây tác hại cho sức khỏe, phẩm giá con người, phá hoại hạnh phúc gia đình, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự, an toàn xã hội, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa bàn nơi xảy ra vụ án, gây nên sự lo lắng cho nhân dân nhất là trong giai đoạn hiện nay toàn xã hội đang ra sức đấu tranh phòng chống về ma túy.

[3] Về nhân thân của bị cáo: Bị cáo không có tiền án, tiền sự nên được xem là có nhân thân tốt.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo: Ngoài tình tiết là yếu tố định tội, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có bà nội là bà Nguyễn Thị C được Nhà nước truy tặng danh hiệu “Bà mẹ Việt Nam anh hùng” và chú là người có công với đất nước (liệt sĩ Nguyễn Văn T6), có con nhỏ. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết

giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[6] Về tính chất, mức độ của vụ án: Căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi bị cáo gây ra là rất nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, gián tiếp gây tác hại cho sức khỏe của người khác. Vì vậy, việc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống cộng đồng một thời gian là điều cần thiết, nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này trong tình hình hiện nay.

[7] Đối với lời khai của Trần Nguyễn H và Nguyễn Duy T7 có mua ma túy của Nguyễn Minh T nhưng T không thừa nhận và hồ sơ không có tài liệu, chứng cứ chứng minh nên không xử lý.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Không.

[9] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

- Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 (một) điện thoại di động vỏ màu đỏ - đen có ghi chữ VIETTEL, loại bàn phím; bên trong có 01 sim, số IMEI1: 359430069438022 và số IMEI2: 359430069438030; 01 (một) xe máy biển số 54HA-0018 màu đỏ - đen; là công cụ, phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội và 800.000 (*tám trăm nghìn*) đồng bị cáo có được do bán trái phép chất ma túy.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong số: 145/2019/GĐMT ngày 30/11/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bến Tre có chữ ký tên Phan Trung T5, Nguyễn Ngọc M, Trần Văn R và hình dấu tròn màu đỏ; 01 (một) áo sơ mi tay dài màu trắng, sọc xanh - vàng, có hai túi áo ở hai bên ngực, phía lưng phía trong cổ áo có chữ HIMZU FARM; 03 (ba) bình gas; 07 (bảy) cái kéo bằng kim loại màu trắng; 01 (một) túi nylon được hàn kín hai đầu, còn lại hai đầu để hở; 02 (hai) túi ny lon màu trắng được hàn kín 03 đầu, 01 đầu có rãnh khếp màu đỏ; 02 túi ny lon màu trắng được hàn kín 03 đầu, đầu còn lại có rãnh khếp màu xanh; 01 (một) miếng nylon có rãnh khếp có sọc màu xanh; 02 (hai) đoạn ống nhựa màu trắng, sọc xanh được cắt nhọn một đầu; 04 (bốn) ống hút nhựa màu trắng, sọc xanh trắng; 02 (hai) ống nhựa trắng sọc cam trắng; 01 (một) đoạn ống hút nhựa được vạt nhọn 01 đầu có sọc tím trắng; 01 đoạn ống hút nhựa màu tím trắng được hàn kín 01 đầu; 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu trắng sọc cam trắng dài 15,5cm đã được vạt nhọn một đầu; 01 (một) bình thủy tinh phía trên gắn 01 nỏ và 01 ống hút nhựa màu vàng.

- Những tài sản khác thu giữ từ bị cáo, không liên quan đến vụ đã được trả lại cho bị cáo trong giai đoạn điều tra đúng với quy định pháp luật.

- Đối với xe mô tô biển số 71B1-818.13 của Nguyễn Minh T sử dụng đi bán ma túy; Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre đã thông báo truy tìm vật chứng nhưng chưa tìm được nên chưa xử lý.

[10] Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường

vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; bị cáo Nguyễn Minh T phải chịu là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh T 07 (bảy) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 28/11/2019.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

- Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 (một) điện thoại di động vỏ màu đỏ - đen có ghi chữ VIETTEL, loại bàn phím; bên trong có 01 sim, số IMEI1: 359430069438022 và số IMEI2: 359430069438030; 01 (một) xe máy biển số 54HA-0018 màu đỏ-đen; là công cụ, phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội và 800.000 (tám trăm nghìn) đồng bị cáo có được do bán trái phép chất ma túy.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong số: 145/2019/GĐMT ngày 30/11/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bến Tre có chữ ký tên Phan Trung T5, Nguyễn Ngọc M, Trần Văn R và hình dấu tròn màu đỏ; 01 (một) áo sơ mi tay dài màu trắng, sọc xanh – vàng, có hai túi áo ở hai bên ngực, phía lưng phía trong cổ áo có chữ HIMZU FARM; 03 (ba) bình gas; 07 (bảy) cái kéo bằng kim loại màu trắng; 01 (một) túi nylon được hàn kín hai đầu, còn lại hai đầu để hở; 02 (hai) túi ny lon màu trắng được hàn kín 03 đầu, 01 đầu có rãnh khếp màu đỏ; 02 túi ny lon màu trắng được hàn kín 03 đầu, đầu còn lại có rãnh khếp màu xanh; 01 (một) miếng nylon có rãnh khếp có sọc màu xanh; 02 (hai) đoạn ống nhựa màu trắng, sọc xanh được cắt nhọn một đầu; 04 (bốn) ống hút nhựa màu trắng, sọc xanh trắng; 02 (hai) ống nhựa trắng sọc cam trắng; 01 (một) đoạn ống hút nhựa được vạt nhọn 01 đầu có sọc tím trắng; 01 đoạn ống hút nhựa màu tím trắng được hàn kín 01 đầu; 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu trắng sọc cam trắng dài 15,5cm đã được vạt nhọn một đầu; 01 (một) bình thủy tinh phía trên gắn 01 nỏ và 01 ống hút nhựa màu vàng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 05/6/2020 giữa Cơ quan điều tra Công an huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; bị cáo Nguyễn Minh T phải chịu là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Giồng Trôm;
- Công an huyện Giồng Trôm;
- Chi cục THADS huyện Giồng Trôm;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Lê Kim Trường Sơn